

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia
phòng, chống HIV/AIDS giai đoạn 2012 - 2015**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật bảo vệ sức khỏe nhân dân ngày 30 tháng 6 năm 1989;

Căn cứ Luật phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị quyết số 13/2011/QH13 ngày 09 tháng 11 năm 2011 của Quốc hội về Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2011 - 2015;

Căn cứ Quyết định số 608/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng, chống HIV/AIDS đến năm 2020 và tầm nhìn 2030;

Căn cứ Quyết định số 2406/QĐ-TTg ngày 18 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2012 - 2015;

Căn cứ Quyết định số 135/2009/QĐ-TTg ngày 04 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống HIV/AIDS giai đoạn 2012 - 2015 (sau đây gọi tắt là Chương trình), bao gồm các nội dung chính như sau:

1. Tên Chương trình: Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống HIV/AIDS giai đoạn 2012 - 2015.

2. Cơ quan quản lý Chương trình: Bộ Y tế.

3. Cơ quan phối hợp: Các Bộ, ngành và địa phương liên quan.

4. Đối tượng và phạm vi thực hiện Chương trình:

a) Đối tượng: Người nhiễm HIV; người bán dâm; người nghiện chích ma túy; nam quan hệ tình dục đồng giới; người dân di biến động; người dân trong độ tuổi 15 đến 49; người dân tộc thiểu số, người nghèo, người sống ở khu vực biên giới, hải đảo.

b) Phạm vi thực hiện Chương trình: 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

5. Mục tiêu và nhiệm vụ chủ yếu của Chương trình:

a) Mục tiêu chung: Góp phần thực hiện thành công Chiến lược quốc gia phòng, chống HIV/AIDS đến năm 2020 và tầm nhìn 2030, không chế tỷ lệ nhiễm HIV trong cộng đồng dân cư dưới 0,3%, giảm tác động của HIV/AIDS đối với sự phát triển kinh tế - xã hội.

b) Mục tiêu cụ thể của Chương trình đến năm 2015:

- 60% người dân trong độ tuổi 15 đến 49 có hiểu biết đúng về dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS và phản đối những quan niệm sai lầm phổ biến về lây nhiễm HIV/AIDS.

- Không chế tỷ lệ nhiễm HIV trong nhóm nghiện chích ma túy xuống dưới 15%, nhóm người bán dâm dưới 5% và nhóm nam quan hệ tình dục đồng giới dưới 10%.

- 70% người nhiễm HIV có nhu cầu điều trị bằng thuốc ARV tiếp cận được thuốc ARV.

- Giảm tỷ lệ nhiễm HIV của trẻ em sinh ra từ mẹ nhiễm HIV xuống dưới 5%.

- Nâng cao năng lực hệ thống phòng, chống HIV/AIDS tuyến tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

6. Thời gian thực hiện:

Chương trình được thực hiện từ năm 2012 đến hết năm 2015.

7. Tổng mức vốn, cơ cấu nguồn vốn và cơ chế huy động, hỗ trợ vốn thực hiện Chương trình:

a) Tổng mức vốn: 3.700 tỷ đồng.

b) Cơ cấu nguồn vốn:

- Ngân sách trung ương: 1.770 tỷ đồng, chiếm 47,9%; bao gồm:
 - + Vốn sự nghiệp: 1.100 tỷ đồng.
 - + Vốn đầu tư: 670 tỷ đồng.
- Ngân sách địa phương: 980 tỷ đồng, chiếm 26,5%.
- Viện trợ quốc tế: 705 tỷ đồng, chiếm 19%.
- Các nguồn vốn hợp pháp khác: 245 tỷ đồng, chiếm 6,6%.

c) Cơ chế huy động, hỗ trợ vốn:

- Thực hiện lồng ghép nguồn vốn của Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống HIV/AIDS với các chương trình mục tiêu quốc gia, dự án hỗ trợ khác có liên quan đến phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn.

- Huy động tối đa nguồn lực của địa phương (cấp tỉnh, huyện, xã), các lĩnh vực có khả năng xã hội hóa để bổ sung nguồn vốn cho Chương trình.

- Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương bố trí nguồn ngân sách địa phương chi phụ cấp cán bộ chuyên trách, cộng tác viên thực hiện Chương trình tại địa phương.

- Huy động vốn đầu tư của doanh nghiệp, cá nhân đối với các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS.

- Cơ chế hỗ trợ thực hiện theo nguyên tắc bảo đảm đủ nguồn vốn để triển khai các hoạt động bền vững. Mức hỗ trợ phải phù hợp với tình hình dịch HIV ở từng vùng, miền.

d) Tiêu chí phân bổ vốn cụ thể: Giao Bộ Y tế chủ trì xây dựng và phê duyệt cơ chế và tiêu chí phân bổ vốn đối với từng dự án thành phần sau khi có ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính.

8. Các dự án thành phần trong Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống HIV/AIDS giai đoạn 2012 - 2015:

a) Dự án 1: Thông tin giáo dục và truyền thông thay đổi hành vi phòng, chống HIV/AIDS.

- Mục tiêu: 60% người dân trong độ tuổi 15 đến 49 có hiểu biết đúng về dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS và phản đối những quan niệm sai lầm phổ biến về lây nhiễm HIV/AIDS.

- Phân công thực hiện:

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Y tế.

+ Cơ quan quản lý, thực hiện: Cục Phòng, chống HIV/AIDS - Bộ Y tế; Ủy ban nhân dân 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức thực hiện các dự án trên địa bàn.

+ Cơ quan phối hợp: Các Bộ, ngành thành viên của Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm.

b) Dự án 2: Giám sát dịch HIV/AIDS và can thiệp giảm tác hại dự phòng lây nhiễm HIV.

- Mục tiêu: Thiết lập hệ thống giám sát dịch HIV có khả năng dự báo xu hướng dịch HIV/AIDS ở từng địa phương cũng như toàn quốc. Khống chế tỷ lệ nhiễm HIV trong nhóm nghiện chích ma túy xuống dưới 15%, nhóm người bán dâm dưới 5% và nhóm nam quan hệ tình dục đồng giới dưới 10%.

- Phân công thực hiện:

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Y tế.

+ Cơ quan quản lý, thực hiện: Cục Phòng, chống HIV/AIDS - Bộ Y tế; Ủy ban nhân dân 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức thực hiện các dự án trên địa bàn; Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương; Viện Pasteur thành phố Hồ Chí Minh; Viện Pasteur Nha Trang; Viện Vệ sinh dịch tễ Tây Nguyên; Bệnh viện Da liễu Trung ương.

+ Cơ quan phối hợp: Các Bộ, ngành thành viên của Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm.

c) Dự án 3: Hỗ trợ điều trị HIV/AIDS và dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con.

- Mục tiêu: 70% người nhiễm HIV có nhu cầu điều trị bằng thuốc ARV tiếp cận được thuốc ARV. Giảm tỷ lệ nhiễm HIV của trẻ em sinh ra từ mẹ nhiễm HIV xuống dưới 5%.

- Phân công thực hiện:

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Y tế.

+ Cơ quan quản lý, thực hiện: Cục Phòng, chống HIV/AIDS - Bộ Y tế; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức thực hiện các dự án trên địa bàn; Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương; Bệnh viện Phổi Trung ương; Bệnh viện Phụ sản Trung ương; Bệnh viện Nhi Trung ương.

+ Cơ quan phối hợp: Các Bộ, ngành thành viên của Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm.

d) Dự án 4: Tăng cường năng lực các Trung tâm phòng, chống HIV/AIDS.

- Mục tiêu: Nâng cao năng lực hệ thống phòng, chống HIV/AIDS tuyến tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Phân công thực hiện:

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Y tế.

+ Cơ quan quản lý, thực hiện: Cục Phòng, chống HIV/AIDS - Bộ Y tế; Ủy ban nhân dân 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức thực hiện các dự án trên địa bàn.

9. Tổ chức thực hiện:

a) Bộ Y tế có trách nhiệm

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống HIV/AIDS giai đoạn 2012 - 2015 theo quy định.

- Trên cơ sở tiếp thu ý kiến các Bộ, ngành liên quan, khẩn trương hoàn thiện, thẩm định, phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện các dự án thành phần. Trước khi phê duyệt cần lấy ý kiến thẩm định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính.

- Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính bố trí kinh phí thực hiện các dự án thành phần của Chương trình cho phù hợp. Riêng dự án số 1 và dự án số 4, có nội dung liên quan đến truyền thông và tăng cường năng lực, trước khi phê duyệt cần lấy ý kiến thỏa thuận của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính.

b) Các Bộ ngành và các cơ quan khác có trách nhiệm tham gia thực hiện Chương trình trong phạm vi nhiệm vụ được giao.

c) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm: Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn, chủ động huy động thêm các nguồn lực cho các dự án của Chương trình. Báo cáo định kỳ về tình hình triển khai thực hiện Chương trình. Chịu trách nhiệm về việc sử dụng các nguồn vốn đúng mục tiêu, đảm bảo hiệu quả và tránh thất thoát.

Điều 2. Cơ chế quản lý và điều hành Chương trình

Cơ chế quản lý và điều hành Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống HIV/AIDS giai đoạn 2012 - 2015 thực hiện theo quy định về quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia và các quy định hiện hành khác có liên quan.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính phối hợp với Bộ Y tế bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm theo quy định của Luật ngân sách nhà nước; đồng thời có các giải pháp về cơ chế, chính sách huy động các nguồn lực để thực hiện chương trình.

Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy mại dâm chỉ đạo và tổ chức việc kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chương trình; chỉ đạo việc phối hợp thực hiện Chương trình với Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy giai đoạn 2012 - 2015.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Thủ trưởng các cơ quan khác ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trực thuộc thi hành Quyết định này.//

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP,
- Công TĐT, các Vụ: KTTH, TH, TKBT;
- Lưu: Văn thư, KGVX (5b). KN.140

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Xuân Phúc